

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh phê duyệt giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đặt hàng thực hiện từ năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2005/TTr-SKHCN ngày 18/5/2026 (kèm theo Biên bản họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2026, với các nội dung chủ yếu như sau:

- Tên đề tài: Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch, cây Riềng ẩm (*Alpinia zerumbet*. Pers) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
- Tổ chức chủ trì: Viện Nông nghiệp Thanh Hóa.
- Chủ nhiệm: Thạc sỹ Lê Thị Khánh.

4. Tổng kinh phí thực hiện: 1.407,411 triệu đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm linh bảy triệu, bốn trăm mười một nghìn đồng*), trong đó:

- Ngân sách nhà nước (SNKH): 1.407,411 triệu đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm linh bảy triệu, bốn trăm mười một nghìn đồng*);

- Nguồn khác: 0,0 đồng (*Bằng chữ: Không đồng*).

5. Phương thức khoán chi: Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí khoán: 1.134,110 triệu đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, một trăm ba mươi tư triệu, một trăm mười nghìn đồng*);

- Kinh phí không khoán: 273,301 triệu đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm linh một nghìn đồng*).

6. Thời gian thực hiện: 36 tháng.

Điều 2. Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này:

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, hướng dẫn tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1, hoàn tất hồ sơ, thủ tục để ký hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình đề nghị phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước Khu vực XI; Viện trưởng Viện Nông nghiệp Thanh Hóa; chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt tại Điều 1 và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXDKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Văn Cường